

Số: 63/KH-THPTMC

Mường Chà, ngày 15 tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT MƯỜNG CHÀ**  
**GIẢI ĐOẠN 2021 – 2025, TẦM NHÌN 2030**

Trường THPT Mường Chà tiền thân là trường phổ thông cấp 2-3 Mường Lay được thành lập theo quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 25/6/1985 của UBND tỉnh Lai Châu. Qua 34 năm xây dựng và trưởng thành, do thiên tai lũ trường đã phải 3 lần di chuyển địa điểm. Từ năm 2000 trường được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất mới khang trang gồm 12 phòng học các phòng làm việc, 5 phòng ở công vụ cho giáo viên, 10 phòng ở cho học sinh bán trú dân nuôi, đến năm 2008 trường được thụ hưởng dự án THPT được đầu tư xây dựng thêm 8 phòng học và 4 phòng học bộ môn thực hành, phòng đọc, thư viện và các trang thiết bị dạy học cơ bản từng bước đáp ứng được nhu cầu dạy và học của con em đồng bào địa phương.

Trong những năm gần đây do đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục THCS nên số lượng học sinh dân tộc thiểu số ở các xã đã đi học nhiều hơn, học sinh dân tộc chiếm trên 90%, học sinh bán trú hầu hết xa nhà phải thuê trọ nhà dân, hoặc tự làm nhà, khu nội trú nhà trường chỉ đáp ứng được 40% chỗ ở cho 240 học sinh, tuyển sinh đầu cấp lớp 10 hàng năm đều xét tuyển nên chất lượng đầu vào thấp, những năm qua chất lượng học sinh còn thấp so với yêu cầu mặt bằng chung của Sở giáo dục và Đào tạo Điện Biên. Có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng học tập chưa đồng đều của học sinh, trong đó một nguyên nhân phải nói đến đó là đội ngũ giáo viên có chuyên môn không đồng đều đa số giáo viên trẻ mới ra trường kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế. Đội ngũ cốt cán các bộ môn còn mỏng, học sinh chưa chuyên cần vì đa số đi học xa nhà không có phụ huynh đôn đốc quản lý. Để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên vững vàng về chuyên môn, Trong những năm học gần đây nhà trường luôn chú trọng đến công tác kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên để từng bước đưa chất lượng chuyên môn của nhà trường ngày một vững mạnh, tuy nhiên chất lượng học sinh hàng năm vẫn chưa cao.

Để hoàn thành kế hoạch mục tiêu giáo dục đáp ứng nhu cầu giáo dục địa phương, Đó là điều mà Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên phải quan tâm tìm các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục hàng năm.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ phương hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình hoạt động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của BGH và các tổ chức trong nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch đổi mới giáo dục phổ thông của chính phủ theo tinh thần Nghị quyết 29 với phương châm hành động “Đoàn kết, trung thực, đảm bảo chất lượng toàn diện, sẵn sàng cộng tác, chia sẻ”.

## **I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

### **1. Điểm mạnh**

- Về tư tưởng đạo đức chính trị: Đa số có nhận thức đúng đắn về đường lối chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước.

- Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường:

+ Cơ bản đủ về biên chế theo quy định đáp ứng được yêu cầu dạy của nhà trường.

+ Đội ngũ cán bộ giáo viên có đầy đủ các môn văn hóa cơ bản.

+ Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

+ Đội ngũ trẻ khỏe nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

+ Tổ chức dạy học có chất lượng tốt.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Bám vào các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên, của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm các năm học trên cơ sở đó nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ từng năm học, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, khai thác sử dụng cơ sở vật chất hiện có của nhà trường có hiệu quả, từng bước đáp ứng được chỉ tiêu đề ra.

Đã chủ động xây dựng kế hoạch tác nghiệp theo giai đoạn, theo năm, theo tháng và cụ thể hóa theo tuần có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Về học sinh: Đa số học sinh là con em các dân tộc trong huyện, đa số học sinh ngoan, có ý thức tốt.

- Về tài chính-CSVC:

+ Nguồn tài chính 100% được cấp phát từ ngân sách nhà nước, học sinh dân tộc bán trú, học sinh con em hộ nghèo được hỗ trợ chế độ gạo, tiền ăn ở và hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí theo quy định của Chính phủ.

+ Nguồn nhân lực được quan tâm phân bổ theo định mức.

+ Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư xây dựng bổ xung hàng năm.

- Tập thể nhà trường những năm gần đây đều đạt lao động tiên tiến xuất sắc, Chi bộ 5 năm đạt chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn đều đạt CĐ cơ sở VMXS, Đoàn thanh niên hàng năm đều được các cấp tặng giấy khen, bằng khen.

## 2. Điểm hạn chế

- *Đội cán bộ, ngũ giáo viên:* Đội ngũ giáo viên nhà trường chưa yên tâm công tác hàng năm còn chuyển chuyên nhiều nên ảnh hưởng nhiều đến chất lượng. Giáo viên có kinh nghiệm bề dày trong chuyên môn còn mỏng. Một bộ phận giáo viên tiếp cận công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn còn hạn chế; Năng lực tiếp cận và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của một số nhân viên chưa thuần thục. Còn giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, khả năng tự bồi dưỡng yếu, sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp thấp.

- *Chất lượng học sinh:* Bước đầu chuyển biến tích cực và có tính ổn định, tuy nhiên:

+ Còn nhiều học sinh ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt (số học sinh này đa số là con, em đồng bào dân tộc có hoàn cảnh gia đình khó khăn). Chất lượng giáo dục mũi nhọn dần tăng lên song chưa đồng đều ở các bộ môn, thậm chí có môn chưa từng có giải, chưa tương xứng với tiềm năng, năng lực học tập của học sinh.

+ Chất lượng đầu vào khối 10 còn thấp do nhà trường không được thi tuyển mà xét tuyển. Học sinh học yếu không theo kịp chương trình nên một bộ phận học sinh bỏ học giữa chừng hoặc chuyển sang học nghề, đi lao động ảnh hưởng đến chất lượng nhà trường và các chỉ tiêu của nhà trường.

+ Đa số học sinh là con em đồng bào dân tộc chiếm tỉ lệ trên 90%, đa số các em ở các xã ra trọ học thiếu sự quan tâm, chăm sóc, đôn đốc của phụ huynh; học sinh đi học chưa chuyên cần còn hay nghỉ học tự do về nhà lấy thực phẩm, lương thực; ý thức tự học chưa cao chưa chăm chỉ chịu khó học tập, còn hay ỷ lại

trông chờ vào chế độ chính sách của Nhà nước. Nhiều học sinh còn chịu ảnh hưởng của các tập tục lạc hậu, tỉ lệ tảo hôn trong học sinh còn cao.

- *Công tác xã hội hóa giáo dục*: Còn khó khăn về phía gia đình học sinh, do địa bàn cư trú rải rác ở nhiều vùng sâu xa, điều kiện đi lại khó khăn, công nghệ thông tin không thuận lợi; hơn nữa do nhận thức về giáo dục còn yếu nên phụ huynh học sinh thường khoán trắng cho nhà trường về mặt giáo dục. Công tác thông tin, phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong quản lý giáo dục học sinh chủ yếu thực hiện 1 năm 3 lần qua các cuộc họp phụ huynh.

- *Cơ sở vật chất*: Từng bước được đầu tư song thiết bị dạy học, phòng chức năng, phòng học bộ môn sử dụng nhiều năm đã xuống cấp không đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

### **3. Thời cơ**

Sự quan tâm và đầu tư của Nhà nước, Ngành giáo dục, các cấp chính quyền trong chính sách phát triển miền núi và giáo dục thanh thiếu niên dân tộc.

Sự phát triển kinh tế các vùng đồng bào dân tộc hiện nay và 5 năm tới làm tăng số lượng và nhu cầu học tập của thanh niên dân tộc.

Chính sách, chế độ ưu đãi đối với học sinh trong quá trình học tập tại trường đang được thay đổi phù hợp với sự phát triển kinh tế.

Nhà trường đã tạo được lòng tin nơi học sinh và PHHS của cộng đồng dân cư vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt là lãnh đạo UBND các xã trong huyện Mường Chà.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm đạt mức trung bình trở lên.

Trong năm gần đây, nhu cầu giáo dục chất lượng ngày càng cao, nguồn lực xã hội hóa giáo dục ngày càng mạnh, tạo điều kiện thuận lợi xây dựng và phát triển nhà trường.

### **4. Thách thức**

- Vấn đề giảm sĩ số: do học sinh học yếu không theo kịp chương trình, thiếu động cơ học tập chưa chăm học nên bỏ học giữa chừng, một bộ phận học sinh xây dựng gia đình sớm đi học đã có gia đình nên phải lo trụ cột kinh tế gia đình dẫn đến bỏ học đi làm thuê, mặt khác do nhận thức về giáo dục của nhân dân, xã hội chưa quan tâm.

- Sự tác động bằng kinh tế của các lực lượng ngoài xã hội, tôn giáo đến gia đình và bản thân học sinh. Đây là nguy cơ tiềm ẩn có thể gây bất ổn chính trị xã hội và làm hao phí nhân lực được đào tạo của Nhà nước.

- Đòi hỏi về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội ngày càng cao.

- Tình hình phát triển kinh tế của địa phương còn nhiều khó khăn, thêm vào đó các tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng là cản trở không nhỏ đến tình hình học tập của học sinh cũng như nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

## **5. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết trong chiến lược phát triển nhà trường**

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban Giám hiệu theo hướng chuyên môn hóa với sự phân công phụ trách các mảng công việc, xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường. Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Xây dựng chương trình dạy học của nhà trường sát thực tiễn.

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của các em; thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo, từng bước nâng cao vị thế của trường trên địa bàn huyện, tỉnh và trong cả nước.

- Tăng cường các hoạt động ngoại khóa nhằm rèn kỹ năng sống cho học sinh

- Xây dựng văn hóa Nhà trường, tạo môi trường thân thiện.

- Tăng cường thanh kiểm tra các hoạt động GD nhà trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn lực từ các đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể... cha mẹ học sinh và toàn xã hội.

## **II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

### **1. Tầm nhìn**

Là một trong những trường có chất lượng giáo dục toàn diện và đứng top 15 trường THPT của Điện Biên, địa chỉ giáo dục uy tín cho phụ huynh, học sinh

lựa chọn để học tập và rèn luyện; là nơi cán bộ giáo viên và học sinh biết quan tâm, chia sẻ, có khát vọng vươn tới những tầm cao mới.

## **2. Sứ mệnh**

Phát huy truyền thống của nhà trường, tạo dựng được môi trường sư phạm nề nếp – kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tiềm năng tới mức tối đa, học sinh có khả năng thích ứng và tư duy sáng tạo.

## **3. Giá trị**

Đoàn kết – Sáng tạo – Đổi mới – Phát triển

# **III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

## **1. Mục tiêu**

- *Mục tiêu tổng quát:* Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; Hoàn thành mục tiêu giữ vững trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 và những năm tiếp theo. Bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành GD của Tỉnh Điện Biên. Khẳng định ở mức ổn định nề nếp – kỷ cương về tác phong, học tập và giảng dạy. Đưa chất lượng của nhà trường đứng trong top 15 trường THPT tốt nhất toàn tỉnh.

- *Mục tiêu cụ thể:* Giáo dục cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông, có kiến thức nền tảng để tiếp tục học lên cao hơn hoặc đi vào trực tiếp lao động sản xuất. Học sinh phát triển được những phẩm chất và năng lực theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có nề nếp, ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hội nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

## **2. Chỉ tiêu.**

- *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

+ Số lượng: Đảm bảo đủ biên chế về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy mô số lớp được giao.

+ Trình độ: CBQL: 100% có trình độ lý luận từ trung cấp trở lên; 100% đạt trình độ trên chuẩn; 100% được đào tạo qua lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước, quản lý giáo dục. GVNV: 100% đạt chuẩn trình độ trong đó trên chuẩn 50% trở lên; 100% viên chức được quy hoạch được tham gia các khóa đào tạo về Lý luận chính trị, quản lý giáo dục.

+ Chất lượng đội ngũ: Có 15% lượt giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; trên 50% GV dạy giỏi cấp trường. 100% giáo viên biết ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy và học tập; 100% giáo viên biết sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. Trên 50% viên chức là đảng viên Đảng CS Việt Nam.

+ Kết quả thực hiện nhiệm vụ: Có 100% CBGV-NV hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong đó có trên 15% xếp loại viên chức HTXS NV; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá theo chuẩn đạt từ mức đạt trở lên trong đó trên 80% đạt từ mức khá trở lên, ít nhất 25% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Có 01 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh trở lên và 15% CBGV, NV đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở mỗi năm.

#### - Học sinh

+ Qui mô trường lớp: Tổng số lớp học phát triển ổn định từ 20 lớp đến 23 lớp, Tổng số học sinh trên 800 em. Đầu vào tuyển sinh lớp 10 đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao.

#### + Về học lực:

Trên 35% học lực khá, giỏi (hơn 5% học lực giỏi)

Tỷ lệ học sinh có học lực yếu kém < 10%

Thi đỗ Đại học, Cao đẳng: Trên 60% số học sinh đăng ký dự thi, 20% học sinh học đào tạo nghề hoặc du học, xuất khẩu lao động

Thi học sinh giỏi tỉnh Số HS đạt giải trong kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh đạt trên 30 giải, trong đó học sinh đạt giải 3 trở lên chiếm 10%. Thi KHKT cấp tỉnh hàng năm đều có 1-3 giải.

Tỷ lệ lên lớp 99%; bỏ học dưới 2,5%

Tỷ lệ Tốt nghiệp THPT, điểm trung bình chung và các môn thi tốt nghiệp THPT bằng hoặc cao hơn trung bình chung của tỉnh.

#### + Về hạnh kiểm: Có trên 90% hạnh kiểm xếp loại khá, tốt.

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các câu lạc bộ, hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện. 100% học sinh có sức khỏe tốt.

#### - Cơ sở vật chất

Có đủ phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Các phòng tin học, ngoại ngữ, thí nghiệm, thực hành được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại; 100% phòng học có máy chiếu hoặc ti vi cho giáo viên sử dụng.

Có nhà đa năng, phòng học bộ môn đạt chuẩn; có các công trình vệ sinh đạt chuẩn.

Hệ thống sân chơi, bãi tập phục vụ các môn TDTT, GDQPAN, các hoạt động giáo dục ngoài trời được nâng cấp, hiện đại.

Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn”; “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

### **3. Phương châm hành động**

“Dân chủ, đổi mới, kỷ cương, chất lượng, nhân văn và hạnh phúc”

## **IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

### **1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh theo chương trình GDPT 2018. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản. Đa dạng hoá các hoạt động giáo dục trong nhà trường linh hoạt hình thức dạy học và giáo dục bằng trực tiếp, trực tuyến, tạo điều kiện tối đa cho học sinh tham gia hoạt động để hình thành và phát triển các kỹ năng.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, BCH đoàn trường, công đoàn trường, Ban đại diện PHHS.

### **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, tận tâm, tận lực với học sinh, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ sung cán bộ trong quy hoạch, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên cốt cán làm động lực thúc đẩy chất lượng đội ngũ của nhà trường.



Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng nội bộ tích cực động viên, tạo môi trường thuận lợi để thu hút các cán bộ, giáo viên, nhân viên giỏi, có năng lực, tận tâm với nghề, yêu trường lớp.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể.

### **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Thường xuyên bảo dưỡng, tu sửa và phát huy tác dụng cơ sở vật chất hiện có; chú trọng xây dựng nhà trường “xanh, sạch, đẹp”.

Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Tham mưu với các cấp để được đầu tư sửa chữa bổ sung phòng học bộ môn, trang bị các phương tiện, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất khác hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, chương trình GDPT 2018.

Luôn bám theo chuẩn cơ sở vật chất của trường chuẩn quốc gia để bổ sung cơ sở vật chất của trường cho phát triển bền vững. Hướng tới xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, học sinh ngày càng tích cực.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, kế toán, nhân viên thiết bị.

### **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị, quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử,... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc, giảng dạy,... có kế hoạch để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự làm đồ dùng dạy học, bài giảng điện tử, ngân hàng đề điện tử... Phủ sóng Wifi tới tận lớp học để phục vụ dạy và học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể, các hội đồng tư vấn, giáo viên bộ môn tin học, giáo viên, nhân viên.

### **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

\* Nguồn nhân lực:

Bao gồm toàn bộ lực lượng cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ, nhân viên với năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống của từng người tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

Nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất, là vốn quý nhất để phát triển nhà trường. Nhà trường cần có giải pháp tốt nhất để tập hợp, tạo cơ hội cho mọi thành viên của trường phát huy hết năng lực sở trường, khả năng sáng tạo trong hoạt động xây dựng mức độ tín nhiệm của nhà trường.

\* Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách nhà nước hàng năm;
- Từ nguồn giảng dạy, dịch vụ của nhà trường;
- Nguồn lực từ gia đình học sinh, học sinh hàng năm;
- Nguồn lực từ xã hội hoá giáo dục: Từ các thể hệ học sinh, phụ huynh học sinh của nhà trường; Các thể hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường; Từ các doanh nhân, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm yêu quý nhà trường,...

\* Nguồn lực vật chất hữu hình và vô hình:

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng thực hành thí nghiệm, thư viện, phòng làm việc và các công trình phụ trợ khác.
- Trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ giảng dạy, công nghệ phục vụ quản lý, giảng dạy, học tập, ...
- Truyền thống và tín nhiệm trong giáo dục của nhà trường suốt gần 40 năm qua.

\* Nguồn lực thông tin:

Là những dữ liệu đã được phân tích và xử lý để phục vụ cho việc ra quyết định hoặc giải quyết các nhiệm vụ nhằm phát triển nhà trường. Thông tin vừa là yếu tố đầu vào, vừa là nguồn dự trữ tiềm năng cho nhà trường.

Hệ thống thông tin bao gồm thông tin về mục tiêu, chương trình kế hoạch dạy học; về học sinh; về giáo viên; về các vấn đề tài chính; về cơ sở vật chất của nhà trường; về điều kiện chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương,...

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Giáo viên chủ nhiệm.

## **6. Xây dựng thương hiệu**

- Xây dựng “thương hiệu”, tín nhiệm của nhà trường với xã hội;
- Xác lập tín nhiệm “thương hiệu” đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.
- Tích cực xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Tiếp tục quảng bá logo; hướng tới xây dựng bài hát truyền thống; từng bước hoàn thiện bài giảng về truyền thống nhà trường; tích cực tuyên truyền, giáo dục truyền thống của nhà trường bằng nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn. Xây dựng và đưa “quy tắc ứng xử” vào nhà trường để giáo dục học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

### **7. Quan hệ với cộng đồng**

- Xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt với các tập thể, các cá nhân thuộc đơn vị bạn; các cơ quan, đơn vị kinh tế, văn hoá, chính trị-xã hội, doanh nghiệp ở địa phương,... để làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, khu dân cư để làm tốt công tác tuyên truyền thương hiệu, giáo dục truyền thống, ...

### **8. Lãnh đạo và quản lý**

- Lãnh đạo toàn diện, ưu tiên cho những mục tiêu trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên.

- Đảm bảo chất lượng giảng dạy, các điều kiện phục vụ giảng dạy của nhà trường đạt theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược, xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm.

- Huy động ngày càng nhiều hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh Tin học hoá tất cả hoạt động của nhà trường;

- Phân công trách nhiệm cụ thể, toàn diện các mặt công tác.

## **V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược**

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến 2030.

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Thông tin nội dung cơ bản của Kế hoạch chiến lược trên trang Website của nhà trường.

## **2. Tổ chức thực hiện**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược bao gồm Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, các tổ trưởng tổ công tác, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên và cả tập thể ban chỉ đạo; Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh Kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường

## **3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến 2022, xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp, chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và SGK mới.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 đến 2025, toàn trường thực hiện CT và SGK mới; rà soát điều chỉnh kế hoạch; thực hiện sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường “Phát huy truyền thống, tạo dựng được môi trường sư phạm nề nếp – kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tiềm năng tới mức tối đa, học sinh có khả năng thích ứng và tư duy sáng tạo”, Hoàn thành và giữ vững mục tiêu trường chuẩn Quốc gia, xây dựng mô hình trường THPT trọng điểm.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2025 đến 2030, tiếp tục thực hiện sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường với hình ảnh hướng tới: Hiện đại - Chất lượng tốt - Có uy tín - hội nhập.

Đánh giá thực hiện chiến lược; xây dựng kế hoạch chiến lược 2025 - 2030 và tầm nhìn đến 2040.

## **4. Phân công nhiệm vụ**

- Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh nhà trường. Thành lập các hội đồng tư vấn, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức xây dựng hệ thống các quy chế quản trị nhà trường có hiệu quả. Tham mưu Hội đồng trường kịp thời điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt kế hoạch chiến lược.

- Đối với các Phó hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với các tổ chức đoàn thể: Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục có hiệu quả trong nhà trường.

- Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện.

Đối với thư ký Hội đồng: Hỗ trợ ban chỉ đạo thiết lập hồ sơ theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo các thông tin cần thiết cho hội đồng sư phạm.

- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện.

- Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh: Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

Tích cực tham gia vào hoạt động quản lý học sinh, các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia tích cực trong các hoạt động học tập và rèn luyện, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động ngoài giờ chính khóa,...

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

## **VI. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo**

Phê duyệt và tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch, chiến lược.

Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND huyện, tỉnh để được ưu tiên về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

### **2. Đối với UBND huyện**

Thường xuyên quan tâm đến sự phát triển của nhà trường, tạo điều kiện cơ chế chính sách, giúp nhà trường thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Hỗ trợ tài chính và cơ sở vật chất, đảm bảo tốt các điều kiện liên quan tổ chức các cuộc thi, hội thi.

### **3. Đối với chính quyền các xã và gia đình có con em học tập tại trường**

Thường xuyên quan tâm hơn đến việc học tập của con em mình, sẵn sàng hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục học sinh khi nhà trường có yêu cầu.

UBND các xã phối hợp với nhà trường trong công tác huy động học sinh ra lớp và rèn luyện đạo đức, nề nếp học tập của học sinh ở trường và coi đây là 1 trong những tiêu chí xét gia đình văn hóa.

Với truyền thống và sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và sự chỉ đạo, lãnh đạo của Sở GD&ĐT, Huyện ủy, UBND-HĐND huyện; sự đồng thuận của xã hội và phụ huynh học sinh, Trường THPT Mường Chà sẽ phát triển hơn nữa, đáp ứng sự kỳ vọng của các cấp lãnh đạo, nhân dân, đáp ứng mục tiêu đặt ra./.

***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT Điện Biên;
- Các PHT, Tổ trưởng;
- Website của trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

***(Đã ký)***

**Phùng Việt Hòa**

**PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

***(Đã phê duyệt)***